

Số: **0555** /PTM – KHTH

Báo cáo tình hình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết 35/NQ-CP trong quý 1/2021

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2021

Kính gửi: CHÍNH PHỦ

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trân trọng báo cáo tình hình thực hiện theo tinh thần Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trong quý 1/2021, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TẬP HỢP VÀ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ DOANH NGHIỆP CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Tình hình tập hợp và giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp trong quý 1/2021

Trong quý 1/2021, VCCI có 35 kiến nghị mới của các doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp (giảm 07 kiến nghị so với quý 4/2020). Trong đó đã giải quyết 04 kiến nghị, đạt tỷ lệ 13,3%, số kiến nghị chưa giải quyết là 26, đạt tỷ lệ 86,7%. (có phụ lục kèm theo)

Tháng	Số kiến nghị đã tiếp nhận	Số kiến nghị đã giải quyết	Số kiến nghị chưa giải quyết	Ghi chú
01/2021	14	4	10	
02/2021	4	0	4	
03/2021	12	0	12	
Tổng số	30	4	26	<i>Xem chi tiết tại phụ lục 1 kèm báo cáo</i>

Phân loại theo bộ, ngành, địa phương cho thấy: Các bộ, ngành nhận được nhiều kiến nghị trong quý 1/2021 bao gồm: Bộ Tài chính: 10 kiến nghị; Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 03 kiến nghị; Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: 02 kiến nghị; Bộ Xây dựng: 02 kiến nghị. Còn lại các Bộ, ngành, địa phương: Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND TP. Hà Nội, UBND TP. Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, UBND tỉnh Hải Dương, UBND tỉnh Kiên Giang mỗi

nơi nhận 01 kiến nghị. Nguyên nhân trong quý 1/2021 các kiến nghị của doanh nghiệp và Hiệp hội doanh nghiệp giảm so với quý 4/2020 do nghỉ Tết nguyên đán nên các doanh nghiệp tập trung lo chế độ, chính sách cho người lao động và các Bộ, ngành địa phương đã quyết liệt giải quyết các kiến nghị còn tồn đọng trong năm 2020.

Nội dung chính trong các kiến nghị của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp quý 1/2021 chủ yếu đề xuất với các Bộ, ngành, địa phương hướng dẫn quy định của pháp luật để thực hiện. Ngoài ra còn một số kiến nghị về xây dựng pháp luật và một số vụ việc cụ thể của doanh nghiệp. Một số nội dung chính của kiến nghị bao gồm như sau:

- Công ty cổ phần xây dựng và quản lý sửa chữa cầu đường Gia Lai đề nghị hướng dẫn nộp tiền thuê khu đất Văn phòng làm việc theo Nghị định số 135/2016/NĐ-CP và hợp đồng thuê đất đã ký kết

- Công ty TNHH Shenialiare kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét thu hồi các Công văn số 8909/BKHĐT-PC và Công văn số 324/BKHĐT-PC quy định tạm thời về hồ sơ, thủ tục đăng ký đầu tư.

- Công ty TNHH hữu hạn Thành Luân kiến nghị tháo gỡ vướng mắc khi thực hiện triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình sân bãi tập lái xe ô tô và sát hạch lái xe. Vì căn cứ theo Mục 75 và Mục 77, Phụ lục IV của Luật Đầu tư về Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, không nêu cụ thể về định nghĩa và xác định mục đích sử dụng đất trong quá trình xem xét chấp thuận dự án đầu tư.

- Hiệp hội Vật liệu xây dựng Việt Nam kiến nghị về việc giá tính thuế tài nguyên xuất khẩu là giá FOB và không bao gồm chi phí vận chuyển xuất khẩu, thuế xuất khẩu, chi phí chế biến và thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ.

- Công ty TNHH HOYA Glass Disk Việt Nam II kiến nghị tháo gỡ vướng mắc về thủ tục xin cấp phép vận chuyển hóa chất nhóm 5, nhóm 8, Phụ lục 1, Nghị định số 42/2020/NĐ-CP. Trước khi Nghị định số 42/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, Công ty TNHH HOYA Glass Disk Việt Nam II và đơn vị cung ứng dịch vụ vận tải vẫn tuân thủ xin và được cấp phép từ Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hà Nội nhưng khi Nghị định số 42/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, đơn vị vận chuyển lại gặp khó khăn trong việc xin giấy phép vận chuyển cho hóa chất thuộc nhóm 5, nhóm 8 do vướng mắc về kiểm định vật liệu đóng gói, thùng chứa được quy định trong Nghị định số 42/2020/NĐ-CP. Công ty đề nghị các cơ quan chức năng có hướng dẫn cụ thể về quy định tiêu chuẩn đối với bao bì, thùng chứa cho loại hóa chất nhập khẩu của nhóm 5, nhóm 8 để tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động kinh doanh.

Ngoài ra, trong quý này có kiến nghị của Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hữu Nghị và Hiệp hội Đá tỉnh Thanh Hóa đề nghị xem xét tháo gỡ khó khăn về những thiệt hại do ảnh hưởng của công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020

của Tổng cục hải quan về việc phân loại mặt hàng đá. Công ty đã có kiến nghị từ tháng 10 năm 2020 nhưng vẫn chưa được trả lời, giải quyết dứt điểm. (xem chi tiết phụ lục 1)

2. Tình hình trả lời các kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương

- Trong quý 1/2021, VCCI nhận được 04 văn bản trả lời giải quyết kiến nghị cho doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp của các Bộ, ngành, địa phương. (xem phụ lục 2). Các văn bản giải quyết kiến nghị này đã được VCCI đăng tải đầy đủ trên Website của VCCI.

Qua theo dõi của VCCI, từ 01/01/2021 đến hết 30/03/2021, còn 26 kiến nghị, của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp chưa được các bộ, ngành, địa phương trả lời, trong đó có 06 kiến nghị do Văn phòng Chính phủ chuyển cho các Bộ, ngành, địa phương và 20 kiến do VCCI tập hợp gửi Văn phòng Chính phủ. Các kiến nghị được trả lời chủ yếu là các kiến nghị do Văn phòng Chính phủ chuyển đến các Bộ, ngành, địa phương, còn các kiến nghị chưa được trả lời giải quyết chủ yếu do VCCI tập hợp và gửi đến Văn phòng Chính phủ. Các bộ, ngành, địa phương có kiến nghị chưa trả lời trong quý 1/2021 gồm: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn : 02 kiến nghị; Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND TP. Hà Nội, UBND tỉnh Kiên Giang, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu mỗi nơi có được 01 kiến nghị.

Chi tiết các kiến nghị chưa được trả lời và trách nhiệm giải quyết của các bộ, ngành, địa phương được trình bày trong Phụ lục 3 gửi kèm theo báo cáo.

- Nhìn chung các Bộ, ngành đã chủ động tiếp nhận và giải quyết kịp thời kiến nghị của doanh nghiệp do Văn phòng Chính phủ chuyển tới khá đầy đủ, kịp thời, đúng thời hạn theo phiếu chuyển của Văn phòng. Tuy nhiên, còn một số bộ ngành trả lời, giải quyết các kiến nghị doanh nghiệp chưa kịp thời và đúng thời hạn theo phiếu chuyển của Văn phòng Chính phủ.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP CỦA VCCI

Trong quý 1/2021, VCCI đã triển khai các nhiệm vụ được giao như sau:

1. - Triển khai các hoạt động góp phần cải cách hành chính; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp .

VCCI đã tham gia ý kiến đối với một số dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi); Luật giao dịch điện tử (sửa đổi); Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2017/NĐ-CP về tín dụng đầu tư của Nhà nước; Nghị định Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2020/NĐ-CP của Chính phủ để hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm theo hiệp định CPTPP, EVFTA và UKVFTA; Thông tư hướng dẫn về thuế TNDN đối với cơ sở thực hiện xã

hội hóa chưa truy thu theo Nghị quyết 63/NQ-CP ngày 25/8/2014 của Chính phủ; Thông tư quy định điều kiện, trách nhiệm của các tổ chức được ủy quyền cấp C/O; Thông tư về thu lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tham gia ý kiến đối với một số dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có: Nghị định sửa đổi Nghị định 08 về thủ tục hải quan; Nghị định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai; Thông tư sửa đổi, bổ sung các Thông tư hướng dẫn thuế GTGT; Thông tư 219/2013/TT-BTC về thuế GTGT đối với thiết bị, dụng cụ y tế; Thông tư bãi bỏ Thông tư số 21/2008/TT-BTC hướng dẫn phương thức thu phí và mức thu phí, giá thuê sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia và Thông tư 295/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt; Thông tư quy định công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục...*(Nội dung chi tiết các ý kiến đóng góp được cập nhật tại: <http://vibonline.com.vn/tim-kiem-y-kien-vcci>).*

- VCCI phối hợp với Bộ Công thương tổ chức Hội thảo góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử (TMĐT). Hội thảo thu hút được đông đảo sự quan tâm của cộng đồng doanh nghiệp, do dự thảo lần này có nhiều sửa đổi quan trọng, có khả năng ảnh hưởng đến các sản phẩm TMĐT; các thương nhân kinh doanh trên sàn TMĐT; các mạng xã hội; các doanh nghiệp logistics, trung gian thanh toán và các tổ chức, doanh nghiệp khác có liên quan đến thương mại điện tử. Tập hợp các ý kiến đóng góp từ cộng đồng doanh nghiệp, VCCI đã có văn bản gửi cơ quan soạn thảo đề xuất một số ý kiến cho dự thảo như các nội dung liên quan đến phân loại quản lý hoạt động thương mại điện tử, trách nhiệm của sàn thương mại điện tử, phân loại quản lý thương mại điện tử với mạng xã hội, cạnh tranh trong lĩnh vực thương mại điện tử...

- Tổ chức Hội thảo công bố Báo cáo “Dòng chảy pháp luật kinh doanh Việt Nam 2020”. Trên cơ sở ý kiến phản ánh của doanh nghiệp, hiệp hội và nghiên cứu của nhóm nghiên cứu, Báo cáo đã điểm lại một số quy định pháp luật đáng chú ý trong năm 2020. Các quy định được lựa chọn để phân tích, bình luận trong báo cáo này dựa trên một số tiêu chí như có ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp tại Việt Nam, có điểm đặc biệt về phương pháp tiếp cận giải quyết vấn đề, hoặc mang tính điển hình về quy trình xây dựng, ban hành. Ngoài ra, Báo cáo cũng đã chọn ra các vấn đề về pháp luật để phân tích, đánh giá. Đây là những vấn đề quan trọng, tác động trực tiếp đến môi trường đầu tư kinh doanh. Vấn đề của báo cáo năm nay lựa chọn là “Những vấn đề còn vướng mắc trong các quy định về điều kiện gia nhập thị trường” và “Khung khổ pháp lý cho kinh tế số”. Đồng thời, Báo cáo cũng đánh giá phản hồi và mức độ tiếp thu của cơ quan soạn thảo đối với các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được ban hành có sự tham gia góp ý của VCCI. Đến tháng 6/2020, VCCI đã góp ý cho 73 VBQPPL đã được ban hành, trong đó có 07 luật, 44 nghị định và 22 thông tư với 386 ý kiến đóng góp (trung

ứng mỗi văn bản có hơn 05 đề xuất, kiến nghị). Tỷ lệ tiếp thu Ý kiến góp Ý của VCCI năm 2020 của các Bộ, ngành là 54,92% (212/386 Ý kiến). Tỷ lệ tiếp thu tăng dần đều trong ba năm trở lại đây và đặc biệt, năm nay tỷ lệ này cao hơn hẳn so với hai năm trước (44,08% của năm 2019 và 42,51% của năm 2018). Tỷ lệ tiếp thu cao hơn là tỷ lệ không tiếp thu cho thấy, ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp ngày càng được cơ quan quản lý nhà nước lắng nghe nhiều hơn, thể hiện tinh thần cầu thị của các nhà hoạch định chính sách.

- Tổ chức cuộc họp tham vấn Kế hoạch hành động năm 2021 của Dự án “Thúc đẩy Quyền trẻ em và các Nguyên tắc Kinh doanh trong doanh nghiệp tại Việt Nam” (CRBP). Đây là hoạt động nằm trong khuôn khổ dự án hợp tác 3 năm từ 2019 đến hết 2021 giữa UNICEF Việt Nam và VCCI về thúc đẩy quyền trẻ em và các nguyên tắc kinh doanh trong doanh nghiệp tại Việt Nam. Mục đích của Dự án nhằm tăng cường hiểu biết, năng lực và cam kết của các doanh nghiệp chủ chốt có ảnh hưởng đến trẻ em cũng như tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp tôn trọng và hỗ trợ Quyền trẻ em. Dự án tập trung vào ba ngành chính là Dệt may và Da giày, ICT và Du lịch Lữ hành.

- Phối hợp cùng UBND tỉnh Vĩnh Phúc, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc, với nguồn lực hỗ trợ từ Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam (Aus4Reform), tổ chức cuộc “Đôi thoại tháo gỡ khó khăn về chính sách để doanh nghiệp vượt qua Covid-19”. Các chính sách hỗ trợ đã ban hành để đáp ứng với "tình trạng khẩn cấp" vẫn còn một số bất cập và cần phải tiếp tục điều chỉnh để phù hợp với trạng thái bình thường mới. Hội nghị đã đề xuất một số kiến nghị cụ thể để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong đại dịch như: (i) Đối với lĩnh vực lao động, đề nghị sớm tham mưu, ban hành các nghị định, thông tư hướng dẫn Bộ luật Lao động năm 2019 để triển khai đến doanh nghiệp; đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động miễn 2% kinh phí công đoàn cho doanh nghiệp trong thời gian dịch bệnh; (ii) Trong lĩnh vực ngân hàng và tín dụng, hiệp hội đề nghị tiếp tục xem xét cơ cấu lại thời gian trả nợ, giảm lãi suất cho vay từ 1,5 - 2% cho tất cả các gói cho vay, giảm phí đối với khách hàng là người lao động gặp khó khăn do dịch bệnh; tiếp tục có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho các DNNVV tiếp cận nguồn vốn vay, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh Việt Nam tham gia CPTPP và FTA mới. (iii) Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành có liên quan rà soát nhu cầu nhập cảnh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, đồng thời, UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp xét nghiệm Covid-19 cho người lao động.

- Tổ chức cuộc họp trao đổi với các Hiệp hội doanh nghiệp lấy ý kiến doanh nghiệp liên quan đến dự thảo Báo cáo Chính phủ về tiền lương tối thiểu năm 2021 và thay đổi thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu sang ngày 1/7 của Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội. Việc điều chỉnh lương tối thiểu theo lộ trình tăng lương hàng năm là

cần thiết. Tuy nhiên, trong năm 2020 có nhiều yếu tố thực tiễn đời sống, sản xuất kinh doanh đã thay đổi và bị tác động nghiêm trọng bởi dịch bệnh COVID-19. Do đó, khi Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam đề xuất kiến nghị việc điều chỉnh lương tối thiểu vùng năm 2021, dù là đề xuất tốt cho người lao động nhưng không khả thi trong bối cảnh doanh nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn do tác động của đại dịch. Về thay đổi thời điểm điều chỉnh lương tối thiểu của Bộ LĐTBXH, đa số ý kiến cho rằng doanh nghiệp đều thực hiện xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính từ cuối năm trước và bắt đầu triển khai thực hiện từ đầu năm, vì vậy đề xuất thời điểm 1/7 là chưa hợp lý. Đại diện các hiệp hội doanh nghiệp tham gia cuộc họp đều thống nhất với việc không điều chỉnh mức lương tối thiểu năm 2021, tiếp tục áp dụng mức lương tối thiểu theo quy định hiện hành tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ cho đến khi có thông báo mới. Đồng thời, tiếp tục duy trì thời điểm điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng trùng với thời điểm bắt đầu năm tài chính (ngày 1/1) như thời gian vừa qua để phù hợp với kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời hạn chế những bất đồng, ảnh hưởng không tốt tới sự ổn định quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

- Tổ chức một số hội thảo chuyên đề: Hội nghị “Hiệp định RCEP & UKVFTA – Cơ hội thúc đẩy chuỗi giá trị nông sản Việt Nam và khu vực với thị trường thế giới” tại TP.HCM; phối hợp với Hiệp hội các nhà nhập khẩu Hàn Quốc (KOIMA) và Tổng Công ty Bảo hiểm thương mại Hàn Quốc tổ chức hội thảo “Xúc tiến thương mại Việt Nam – Hàn Quốc” tại Hà Nội...

2. Triển khai hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư và các chương trình, dự án hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp:

- VCCI tổ chức *cuộc họp lần thứ 50 Hội đồng Doanh nghiệp Đông Á (EABC) dưới hình thức trực tuyến* với sự tham gia của các đại diện từ 13 quốc gia Đông Á bao gồm các nhà lãnh đạo doanh nghiệp thuộc 10 quốc gia thành viên ASEAN và ba đối tác Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Chủ tịch VCCI Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch EABC 2020 cho biết, mặc dù 2020 là một năm đầy khó khăn và thách thức khi đại dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến khó lường và gây trở ngại cho nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, EABC vẫn thực hiện tốt công việc và đạt được nhiều thành tựu. EABC đã có cuộc đối thoại với lãnh đạo ASEAN + 3 (APT) và Bộ trưởng Kinh tế ASEAN + 3 (AEM + 3). Sau khi tổng kết các hoạt động của Hội đồng trong năm 2020, Chủ tịch EABC 2020 Vũ Tiến Lộc đã chuyển giao vai trò Chủ tịch EABC cho ông Hakhee Jo của Hàn Quốc. Các thành viên đã thống nhất lựa chọn chủ đề “Hội nhập và Kết nối số Đông Á vì Tương lai bền vững và kiên cường” cho năm 2021. Theo đó, các ưu tiên hoạt động của Hội đồng trong năm 2021 sẽ tập trung vào 3 lĩnh vực, bao gồm thúc đẩy quá trình phục hồi sau COVID-19 phát triển thương mại toàn diện, kết nối kỹ thuật số

để tăng trưởng kinh tế bền vững cho Đông Á; đẩy mạnh Hiệp định RCEP như một công cụ phục hồi kinh tế của Đông Á chống lại dịch bệnh.

- Phối hợp với Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam (WB) tổ chức Lễ công bố báo cáo "Tác động của dịch bệnh Covid-19 đối với doanh nghiệp Việt Nam: Một số phát hiện chính từ điều tra doanh nghiệp năm 2020". Báo cáo nghiên cứu chỉ ra có tới 87,2% doanh nghiệp ở hầu hết các ngành nghề bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch bệnh Covid-19. Những ảnh hưởng chủ yếu là doanh nghiệp gặp trở ngại khi tiếp cận khách hàng, chuỗi cung ứng đứt gãy, mất cân đối dòng tiền, khó khăn trong quản trị lao động. Số lao động bị cho nghỉ việc xấp xỉ 30% tổng số lao động trong doanh nghiệp và ảnh hưởng nhiều hơn đến các doanh nghiệp tư nhân quy mô nhỏ, siêu nhỏ. Trong bối cảnh dịch, 92% doanh nghiệp tư nhân, 96% doanh nghiệp FDI đã chủ động ứng phó với dịch Covid-19 bằng nhiều giải pháp như: dự trữ hàng hóa, áp dụng cách làm mới, đào tạo kỹ năng số cho người lao động, tìm giải pháp chuỗi cung ứng mới, áp dụng tự động hóa. Báo cáo cũng đưa ra một số khuyến nghị, giải pháp cụ thể

- Tổ chức *Festival Khởi nghiệp 2021* với sự tham gia của lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương, doanh nhân, các trường đại học – cao đẳng, các tổ chức thúc đẩy - hỗ trợ khởi nghiệp và hơn 300 thanh niên, sinh viên. Đây là sự kiện lớn nhất của các hoạt động về hỗ trợ Khởi nghiệp – đồng thời đánh dấu chặng đường 18 năm của Chương trình nhằm tôn vinh và phát huy phong trào lập nghiệp bằng con đường kinh doanh trong thanh niên - sinh viên do VCCI khởi xướng. Tại Festival Khởi nghiệp 2021 đã diễn ra nhiều hoạt động như: Phát động Chương trình Khởi nghiệp Quốc gia 2021; Trao giải Dự án Khởi nghiệp xuất sắc 2020; Danh hiệu Đơn vị tiên phong trong hành trình xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia năm 2020 (địa phương và trường đại học); Danh hiệu Cố vấn của Năm - Mentor of Year 2020... Ngoài ra, sự kiện cũng có một số hoạt động bên lề như trưng bày các sản phẩm thực tế của các dự án khởi nghiệp; gặp gỡ và giao lưu với các cố vấn, huấn luyện viên khởi nghiệp, các nhà đầu tư, các tổ chức thúc đẩy và hỗ trợ khởi nghiệp. Điểm nhấn tại Festival Khởi nghiệp năm nay là Ban tổ chức giới thiệu và đóng vai trò kết nối đầu tư giữa các doanh nhân, nhà đầu tư với các doanh nghiệp khởi nghiệp thông qua các hoạt động cố vấn, đào tạo. Đây cũng là cơ hội lớn cho các tác giả dự án tìm kiếm những doanh nhân, các nhà đầu tư, vườn ươm, tổ chức thúc đẩy hỗ trợ khởi nghiệp để làm cố vấn và đỡ đầu cho các dự án, giúp các bạn trẻ hiện thực hóa ý tưởng của mình hiệu quả.

- Phối hợp với Đại sứ quán Canada tại Việt Nam tổ chức Hội thảo “Đánh giá quan hệ thương mại Việt Nam – Canada sau 2 năm thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) - Hướng tới tương lai bền vững hậu COVID-19”. Tham dự và chủ trì sự kiện có Chủ tịch VCCI Vũ Tiến Lộc và Đại sứ Canada tại Việt Nam Deborah Paul cùng đại diện nhiều chuyên gia, doanh nghiệp hai nước. Hội thảo nhằm mục đích tăng cường quan hệ thương mại, đầu tư song phương và

khuyến khích các doanh nghiệp hai nước đa dạng hóa các liên kết thương mại và củng cố các chuỗi cung ứng để giúp phục hồi nền kinh tế trong thời kỳ hậu Covid-19. Sau 2 năm triển khai Hiệp định CPTPP tại Việt Nam, kim ngạch thương mại hàng hóa song phương Canada - Việt Nam đạt mức kỷ lục 8,9 tỷ USD trong năm 2020, tăng 12% so với năm 2019 và tăng 37% so với thời điểm trước khi có hiệp định. Tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Canada tăng gần 16% năm 2020 với sự gia tăng đáng kể đối với mặt hàng điện thoại di động, giày dép, đồ nội thất và may mặc. Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Canada là một trong những hình mẫu thành công nhất mà hiệp định thương mại tự do này mang lại.

Phối hợp với Mạng lưới doanh nghiệp Việt Nam hỗ trợ phát triển quyền năng phụ nữ (VBCWE), Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững Việt Nam (VBCSD-VCCI) tổ chức Hội thảo “Bứt phá để dẫn đầu trong thời bình thường mới” nhằm thảo luận tầm quan trọng của việc thúc đẩy các giá trị bình đẳng và gia tăng vai trò của phụ nữ trong bộ máy lãnh đạo đối với chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp. Tại Hội thảo, lãnh đạo các doanh nghiệp, giám đốc nhân sự, quản lý cấp cao của các tập đoàn, doanh nghiệp lớn tại Việt Nam đã thảo luận các giải pháp cho phát triển bền vững từ góc nhìn bình đẳng giới tại nơi làm việc. Sáng kiến hợp tác giữa VBCSD và VBCWE thể hiện tầm nhìn chiến lược của hai tổ chức đối với việc thúc đẩy cộng đồng doanh nghiệp nâng cao khả năng phục hồi, năng lực cạnh tranh để hội nhập tốt hơn thông qua đẩy mạnh bình đẳng giới. Trong khuôn khổ Hội thảo, hai tổ chức đã tiến hành ký Thỏa thuận hợp tác, khẳng định cam kết đồng hành và phát triển mối quan hệ đối tác giữa VBCSD và VBCWE vì mục tiêu thúc đẩy bình đẳng giới và tăng quyền năng về kinh tế cho phụ nữ trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

- Tổ chức họp khởi động nhóm chuyên gia sửa đổi Bộ chỉ số doanh nghiệp bền vững (CSI) do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD-VCCI) thực hiện. CSI 2021 được kì vọng sẽ mang nhiều “màu sắc” mới, tiệm cận gần hơn với cộng đồng doanh nghiệp ở mọi quy mô. Cuộc họp có sự tham dự của lãnh đạo VCCI, đại diện Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Viện Năng suất Việt Nam, Deloitte Việt Nam, các chuyên gia độc lập trong lĩnh vực môi trường. Nhận định về Bộ chỉ số CSI 2021, các chuyên gia đều đồng thuận về định hướng cập nhật CSI 2021 theo hướng tích hợp các chỉ số quản trị, kinh tế, xã hội, môi trường phù hợp với yêu cầu của Bộ Luật Môi trường, Luật Lao động mới, đồng thời phân nhóm các chỉ số theo từng quy mô doanh nghiệp (doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ). Bên cạnh đó, CSI 2021 sẽ đảm bảo tính đơn giản, dễ hiểu, dễ áp dụng, để tất cả doanh nghiệp đều có thể sử dụng CSI như một công cụ quản trị doanh nghiệp theo hướng bền vững. Đồng thời, trong năm nay VCCI sẽ đẩy mạnh hơn các hoạt động truyền thông, đào tạo, phổ biến CSI đến các doanh nghiệp thông qua các hiệp hội doanh nghiệp trên cả nước.

III. Kiến nghị

1. Đề nghị Văn phòng Chính phủ ngoài việc tiếp nhận các kiến nghị từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ, xem xét chuyển các kiến nghị của doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp do VCCI tập hợp và có ý kiến với các bộ, ngành, địa phương tiếp thu và nghiên cứu sớm giải quyết các kiến nghị trong quý 1/2021 để tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

2. Đề nghị Chính phủ nghiên cứu, xem xét ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ để tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ theo tinh thần tại Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trong quý 1/2021, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trân trọng báo cáo Chính phủ.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Ban Thường trực;
- VPCP (Vụ ĐMDN);
- Trung tâm thông tin kinh tế (để đăng tải lên Website);
- Lưu VT, VP (TH).



CHỦ TỊCH

Vũ Tiến Lộc

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM



**CÁC KIẾN NGHỊ MỚI CỦA DOANH NGHIỆP,
HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
Quý I- 2021**

Các kiến nghị của Doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp do VCCI tập hợp trong Quý I - 2021

STT	ĐƠN VỊ KIẾN NGHỊ	SỐ CÔNG VĂN	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	CƠ SỞ KIẾN NGHỊ	CƠ QUAN GIẢI QUYẾT (dự kiến)
1	Công ty cổ phần xây dựng và quản lý sửa chữa cầu đường Gia Lai	02/CV-CDGL ngày 15/1/2021	<p>Kiến nghị : đề nghị hướng dẫn nộp tiền thuế khu đất Văn phòng làm việc theo Nghị định số 135/2016/NĐ-CP và hợp đồng thuê đất</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/hq35kn21T1-1</p>	<p>Công ty cổ phần XD và QLSC cầu đường Gia Lai đã thực hiện cô phân hóa, Công ty được kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ pháp lý về đất đai trong đó bao gồm cả thời hạn thuê đất còn lại và không thay đổi mục đích sử dụng đất trước ngày Nghị định 135/2016/NĐ-CP có hiệu lực thi hành đối với khu đất thuê 225A Phạm Văn Đồng, Pleiku tại các Quyết định 07/QĐ-UB ngày 31/03/1979, Quyết định số 231/QĐ-UB ngày 02/11/1996 của UBND tỉnh Gia Lai. Do đó, công ty thuộc đối tượng được áp dụng thuế đất theo Nghị định 135/2016/NĐ-CP và Hợp đồng đã ký kết.</p> <p>Tuy nhiên, Chi cục thuế TP Pleiku và Cục thuế tỉnh Gia Lai yêu cầu Công ty nộp tiền bổ sung ngoài hợp đồng thuê đất đã ký kết, truy thu từ năm 2016 đến nay đối với diện tích thuê 225A Phạm Văn Đồng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai với lý do : Quyết định cho thuê đất, hợp đồng thuê đất được ban hành, ký kết sau ngày 01/01/2006 nên không thuộc đối tượng được áp dụng Nghị định 135/2016/NĐ-CP mà phải áp dụng đơn giá thuê đất theo Nghị định 46/2014/NĐ-CP.</p>	Tổng cục Thuế - Bộ Tài Chính

2	Công ty TNHH Shenaliare (Shenaliare LLC)		<p>Kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét thu hồi các Công văn số 8909/BKHDT-PC và Công văn số 324/BKHDT-PC quy định tạm thời về hồ sơ, thủ tục đăng ký đầu tư. Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn2111-2</p>	<p>Bộ KHDT ban hành công văn số 8909/BKHDT-PC ngày 31/12/2020 và công văn số Công văn số 324/BKHDT-PC ngày 20/01/2021 quy định tạm thời về hồ sơ, thủ tục đăng ký đầu tư là không phù hợp với điều 14 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>
3	<p>Công ty trách nhiệm hữu hạn Chang An International Fashion (31/F., 9 Wing Hong Street, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hongkong)</p>		<p>Kiến nghị UBND tỉnh Vĩnh Phúc và các cơ quan chức năng có ý kiến, đề Công ty có thể xây dựng nhà máy HOP LUN tại xã Văn Quán, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc</p>	<p>Ngày 22 tháng 12 năm 2016, Công ty trách nhiệm hữu hạn HOP LUN và Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch đã làm lễ động thổ khởi công xây dựng Nhà máy may HOP LUN (Việt Nam) tại xã Văn Quán (huyện Lập Thạch). Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã hoàn thành thủ tục giải phóng mặt bằng. Tuy nhiên chỉ vì còn 04 hộ dân không đồng ý nhận tiền giải phóng mặt bằng, với diện tích còn lại 2.581 m² (chiếm 2,66% dự án đã được duyệt) mà Công ty không thể xây dựng nhà máy. Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch cùng các cơ quan ban ngành đã tổ chức nhiều cuộc họp, đối thoại với các hộ dân nhưng không thành công, sự việc đang buồn này đã đây đưa nhiều tháng qua. Sự việc chậm trễ không thể xây dựng Nhà máy may HOP LUN theo đúng kế hoạch sản xuất toàn hướng nghiêm trọng đến kế hoạch sản xuất toàn cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn Chang An International Fashion, làm Công ty thiệt hại nhiều tỷ đồng.</p>	<p>UBND tỉnh Vĩnh Phúc</p>
4	<p>Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hữu Nghị</p>	<p>Công văn 07/01/2021</p>	<p>Kiến nghị : xem xét tháo gỡ khó khăn về những thiệt hại do ảnh hưởng của công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 của Tổng cục hải quan về việc phân loại mặt hàng đá.</p>	<p>Công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 của Tổng cục hải quan yêu cầu các Cục Hải Quan tỉnh, thành phố rà soát, phân loại, áp dụng mã số mặt hàng đá xây dựng, đá vôi xuất khẩu.</p>	

	<p>- Xin được thực hiện các hợp đồng đã ký theo Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019.</p>		
	<p>Chi tiết theo link: https://tinymce.com/nq35kn2111-4</p>		
<p>Công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 về việc phân loại mặt hàng đá của Tổng cục hải quan ban hành là không đúng trình tự ban hành vẫn bản quy phạm pháp luật vì trái với nội dung của Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 của Bộ Xây dựng. Mặt khác, công văn này trên thực tế đã gây thiệt hại nặng nề cho các doanh nghiệp trực tiếp xuất khẩu đá xây dựng, đã có tàu đến cảng Cẩm Phả nhận hàng từ ngày 22/12/2020 đến nay và nguy cơ gây thiệt hại đối các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh xuất khẩu đá xây dựng vào vòng lao lý.</p> <p>- Về mặt hàng đã xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi của doanh nghiệp được sản xuất từ các mỏ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng Luật Khoáng sản năm 2010. Các mỏ này không nằm trong quy hoạch khoáng sản làm nguyên liệu xi măng theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Theo Luật Khoáng sản năm 2010 tại điểm g khoản 1 điều 64 ghi rõ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường là: “g) Đá vôi, sét vôi, đá hoa (trừ nhũ đá vôi, đá vôi trắng và đá hoa trắng) không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất xi măng poóc lăng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hoặc không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam”</p> <p>Như vậy rõ ràng là theo Luật Khoáng sản năm 2010 và Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ thì các mỏ</p>			

				<p>đá vôi không nằm trong vùng quy hoạch nguyên liệu sản xuất xi măng mà đáp ứng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 nhưng không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo tiêu chuẩn Việt Nam thì Ủy ban nhân dân tỉnh được quyền cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường. Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ đã khoan định vùng nguyên liệu sản xuất xi măng, các mỏ đá vôi nằm ngoài vùng nguyên liệu này nếu không đủ tiêu chuẩn, quy chuẩn làm đá ốp lát, đá mỹ nghệ thì đều được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép sản xuất vật liệu xây dựng thông thường mặc dù có thể đáp ứng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 về đá vôi để sản xuất xi măng pooc lăng. Trên thực tế, gần như 90% các mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường hiện nay được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo Luật Khoáng sản 2010 và Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ đều đáp ứng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 có nghĩa là có hàm lượng CaCO₃ lớn hơn bằng 85%; MgCO₃ nhỏ hơn bằng 7%. Vì vậy, mặt hàng đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi ngay từ đầu đã đáp ứng về khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường quy định tại Khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản năm 2010. Các mỏ đá đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường đều nằm ngoài vùng quy hoạch nguyên liệu xi măng theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010</p>
--	--	--	--	---

	<p>của Thủ tướng Chính phủ. Hàng hóa từ các mỏ này xuất ra đều được gọi là đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi, được lưu hành hợp pháp trên thị trường nội địa hoặc xuất khẩu mà không phụ thuộc vào việc có đáp ứng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 hay không.</p> <p>- Tại công văn số 8019/TCHQ-TNXK ngày 22/12/2020 của Tổng cục hải quan đã nêu căn cứ vào điểm g khoản 1 điều 64 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 nhưng chỉ áp dụng một nửa của điểm g về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 để xác định hàm lượng CaCO3 lớn hơn bằng 85% và hàm lượng MgCO3 lớn hơn bằng 7% mà không áp dụng một nửa còn lại của điểm g về đá vôi “hoặc không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam” của các mỏ đá vôi được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Chính vì vậy Tổng cục hải quan đã mặc định đá xây dựng phải là loại đá có hàm lượng CaCO3 nhỏ hơn bằng 85%; hàm lượng MgCO3 nhỏ hơn bằng 7%; Chi số hàm lượng CaCO3 nhỏ hơn bằng 85% đã được Bộ Xây dựng bãi bỏ thay thế bằng Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019. Từ ngày 22/12/2020, Chi cục hải quan Cẩm Phả đã áp dụng Công văn số 8019/TCHQ-TNXK của Tổng cục hải quan làm cho ít nhất có 14 tàu trọng tải khoảng 50.000 tấn/tàu đã làm hàng xong, đang làm hàng và đã đến cảng để nhận hàng không được làm hàng và không thể rời cảng gây</p>
--	--

				<p>nên ách tắc cho thương mại quốc tế, ảnh hưởng rất xấu đến uy tín của quốc gia và doanh nghiệp, gây thiệt hại vô cùng to lớn về tài chính cho các đơn vị trực tiếp xuất khẩu các lô hàng trên, các phương tiện xà lan vận tải, chuyển tải, công nhân xếp dỡ tại các cảng biển. Một ngày trôi qua, tiền phạt đối nhật xà lan chuyển tải là 5.000 USD/ tấn phạt đối nhật xà lan chuyển tải là 5.000 USD/ tấn trọng tải/ tàu; Ngoài ra còn các tàu đang hành trình đến cảng theo hợp đồng đã ký mà không xếp được hàng thì doanh nghiệp phải trả cước không dẫn đến thiệt hại về tài chính là vô cùng lớn.</p> <p>- Việc xuất khẩu mặt hàng đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi đã được thực hiện theo Thông tư số 04/2012/TT-BXD ngày 20/9/2012; số 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng và Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 của Bộ Xây dựng về sửa đổi bổ sung Phụ lục của Thông tư số 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018.</p> <p>Tại Thông tư số 04/2012/TT-BXD ngày 20/9/2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Theo đó, Điều 4 quy định điều kiện khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng được phép xuất khẩu phải đảm bảo điều kiện quy định tại Phụ lục 1, đó là không nằm trong vùng quy hoạch khoáng sản làm nguyên liệu xi măng có giấy phép khai thác khoáng sản và có giấy chứng nhận đầu tư dự án chế biến khoáng sản... mặt hàng là đá vôi làm</p>
--	--	--	--	--

<p>nguyên liệu sản xuất kính xây dựng, luyện kim, nung vôi.</p>	<p>Như vậy, ngay từ năm 2012, Bộ Xây dựng đã cho phép xuất khẩu khoáng sản là đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi có hàm lượng CaCO₃ trên 85% được khai thác ở các mỏ đá vôi được cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nằm ngoài vùng quy hoạch nguyên liệu xi măng theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ đề tặn thu khoáng sản có ích cho nền kinh tế.</p> <p>- Tại Thông tư số 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018, trong Phụ lục số 1 quy định đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi dùng làm cấp phối bê tông, rải đường giao thông đã được đập, nghiền, sàng có kích thước cỡ hạt nhỏ hơn bằng 60 mm, hàm lượng CaCO₃ nhỏ hơn bằng 85%, có mã HS là 2517.49.00.30. Sau đó Bộ Xây dựng có văn bản cho phép một số công ty được xuất khẩu hết các hợp đồng đã ký trước ngày 29/6/2018 có hàm lượng CaCO₃ lớn hơn 85% theo mã HS 2517.49.00.30 và rồi được thay thế bằng Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019. Và có lẽ thấy rằng việc quy định hàm lượng CaCO₃ nhỏ hơn bằng 85% với đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi là chưa phù hợp với thực tế nên ngày 10/10/2019 Bộ Xây dựng đã có Thông tư số 05/2019/TT-BXD sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1 Thông tư số 05/2018/TT-BXD, tháo gỡ khó khăn cho các mỏ đá vôi được cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.</p>
---	---

				<p>Tại Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 sửa đổi, bổ sung Phụ lục của Thông tư số 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018 thì quy định đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi, đá granite... và đá khác dùng làm cấp phối bê tông, rải đường giao thông và mục đích khác đã được gia công đập, nghiền, sàng có kích thước cỡ hạt nhỏ hơn bằng 100 milimet có mã HS là 2517.49.00.30; Đá vôi dùng làm nguyên liệu sản xuất vôi, xi măng kích cỡ hạt nhỏ hơn bằng 100 mm có mã HS 25.21 và không hề có quy định nào về hàm lượng CaCO₃.</p> <p>Như vậy, hàng hóa của các doanh nghiệp được áp mã số hàng hóa 2517.49.00.30 và chi cần đáp ứng điều kiện "Đã được gia công đập, nghiền, sàng có kích cỡ hạt nhỏ hơn bằng 100 mm" không phải đáp ứng điều kiện về chỉ tiêu chất lượng, thành phần. Và như vậy theo Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 thì đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi qua đập, nghiền, sàng có kích cỡ hạt nhỏ hơn bằng 100 mm dùng làm vật liệu xây dựng thuộc nhóm có mã HS 25.17, còn nếu dùng làm nguyên liệu sản xuất vôi, xi măng thì thuộc nhóm có mã HS 25.21 mà không phải đáp ứng điều kiện về chỉ tiêu chất lượng, thành phần. Và như vậy việc xuất khẩu đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi theo Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 là hoàn toàn đúng pháp luật. Tổng cục hải quan không thể dùng Công văn số 8019/TCHQ-TNXK ngày 22/12/2020 để điều chỉnh Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 được. Công văn số 8019/TCHQ-TNXK ngày 22/12/2020 đã</p>
--	--	--	--	---

				<p>được ban hành quá đột ngột và thực tế đã gây thiệt hại vô cùng lớn cho các doanh nghiệp và uy tín của thương mại Việt Nam.</p> <p>- Công văn số 8019/TCHQ-TNXK ngày 22/12/2020 của Tổng cục Hải quan ngoài việc phân tích, phân loại để áp mã số HS còn yêu cầu các Cục Hải Quan tỉnh, thành phố rà soát các tờ khai và hồ sơ xuất khẩu đối với mặt hàng này để xử phạt theo quy định. Doanh nghiệp không biết sẽ rà soát các tờ khai và hồ sơ xuất khẩu mặt hàng này từ thời điểm nào? từ năm 2012, 2018 hay 2019 đến nay? Căn cứ Điểm g Khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản 2010 thì rõ ràng đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi có thể có hàm lượng CaCO₃ lớn hơn bằng 85% và hàm lượng MgCO₃ nhỏ hơn bằng 7%. Bộ Xây dựng đã cho phép xuất khẩu đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi theo mã HS 2517.00.000 theo Thông tư số 05/2019/TT-BXD mà không có điều kiện về hàm lượng CaCO₃ lớn hay nhỏ hơn 85%. Tổng cục Hải quan chỉ được ban hành công văn hướng dẫn thực hiện Thông tư 05/2019/TT-BXD và không thể có nội dung trái với Thông tư 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019.</p> <p>Như vậy đá vôi có hàm lượng CaCO₃ lớn hơn bằng 85% được sản xuất từ các mỏ nằm ngoài vùng quy hoạch nguyên liệu xi măng theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản 2010 có được gọi là đá xây dựng không? Được tiêu thụ trên thị trường nội địa hay không?</p>
--	--	--	--	---

			<p>Mặt khác, theo Công văn số 6891/TCHQ-GSQL ngày 30/10/2020 của Tổng cục Hải Quan thì “Mặt hàng đá vôi, dolomite được thu hồi trong khu vực khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường chỉ được xuất khẩu khi được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép sau khi được Thủ tướng, Chính phủ hoặc Bộ Tài nguyên môi trường chấp thuận tại Khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản 2010”.</p> <p>Vậy Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ có được coi là giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường cho các mỏ đá vôi nằm ngoài vùng quy hoạch theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010, có hàm lượng CaCO3 lớn hơn bằng 85% và MgCO3 nhỏ hơn bằng 7% nhưng không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo đúng về sau của Điểm g Khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản 2010: “1. Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường bao gồm: - g) Đá vôi, sét vôi, đá hoa (trừ như đá vôi, đá vôi trắng và đá hoa trắng) không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất xi măng pooc lăng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hoặc không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam” hay không?</p> <p>Tổng cục hải quan chi dẫn một nửa của Điểm g Khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản 2010 về chỉ tiêu kỹ thuật nguyên liệu sản xuất xi măng pooc lăng (TCVN 6072:2013) và quên mất là 90% các</p>
--	--	--	--

mô đá hiện nay nằm ngoài vùng quy hoạch nguyên liệu xi măng theo Quyết định 1065/QĐ-TTg đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường đang hoạt động bình thường đều có hàm lượng CaCO₃ lớn hơn bằng 85% và MgCO₃ nhỏ hơn bằng 7%. Điều kiện quy cách, chỉ tiêu kỹ thuật hàm lượng CaCO₃ nhỏ hơn bằng 85% của đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi tại Phụ lục I của Thông tư số 05/2018/TT-BXD đã được hủy bỏ và thay thế bằng Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2019. Công văn 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 của Tổng cục hải quan áp dụng ngay việc phân loại mặt hàng đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi để sử dụng chỉ tiêu hàm lượng CaCO₃ nhỏ hơn bằng 85% đã được Thông tư số 05/2019/TT-BXD bãi bỏ để áp mã HS cho đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi nếu có hàm lượng CaCO₃ lớn hơn bằng 85% và MgCO₃ nhỏ hơn bằng 7% thì thuộc nhóm 25.21 là trái với nội dung của Thông tư số 05/2019/TT-BXD.

Mặt khác tại Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019; Phụ lục I Mục VI đã quy định rõ “mã HS 25.21.00.00 là Đá vôi dùng làm nguyên liệu sản xuất vôi, xi măng; kích thước cỡ hạt nhỏ hơn bằng 100 mm”. Doanh nghiệp hiểu đây là đá vôi được thu hồi từ các mỏ đá vôi được cấp phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mà có hàm lượng CaCO₃ lớn hơn 85% đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép thu hồi. Đá vôi được thu hồi theo giấy phép

				<p>này đã được nộp thuế, phí tài nguyên môi trường cao hơn đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi; khi xuất khẩu thì mã HS là 25.21 cũng có thuế xuất khẩu là 17%. Mà thực tế cũng chỉ thu hồi để xuất khẩu chứ trong nước, các nhà máy xi măng cũng không sử dụng vì họ đã có vùng nguyên liệu rồi. Hơn nữa nếu Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 không được coi là sự cho phép chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tại những mỏ nằm ngoài vùng quy hoạch nguyên liệu sản xuất xi măng theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 có hàm lượng CaCO3 lớn hơn 85% nhưng không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát theo Luật Khoáng sản 2010 thì hồ sơ nguồn gốc khoáng sản đá vôi xuất khẩu mã HS 25.21 được thực hiện như thế nào? Các mỏ đá vôi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp làm nguyên liệu sản xuất xi măng hoặc sản xuất vôi công nghiệp có được xuất khẩu đá vôi theo mã HS 25.21 hay không?</p> <p>Và nếu Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 không được coi là sự cho phép của Thủ tướng Chính phủ đề Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường cho các mỏ có hàm lượng CaCO3 lớn hơn 85% nằm ngoài vùng quy hoạch theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2010 thì các giấy phép này đều không đúng pháp luật dẫn đến giấy phép thu hồi đá vôi cũng không đúng pháp luật, các đơn vị đá xuất khẩu mặt hàng này theo mã HS 25.21 bằng</p>
--	--	--	--	---

				giấy phép này cũng không đúng pháp luật sẽ được giải quyết như thế nào? Và nếu chỉ những đơn vị được Bộ Tài nguyên và môi trường cấp giấy phép khai thác đá vôi làm nguyên liệu sản xuất vôi công nghiệp, sản xuất xi măng được xuất khẩu đá vôi theo mã HS 25.21 tại Thông tư số 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 thì có vi phạm vùng nguyên liệu sản xuất xi măng, sản xuất vôi công nghiệp của Chính phủ theo Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 hay không? Và như vậy, các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường không được thu hồi đá vôi theo giấy phép của Tỉnh và chưa được Bộ Tài nguyên và môi trường cấp phép hoặc chấp thuận, họ chỉ làm vật liệu xây dựng thông thường ở thị trường trong nước thì là sự lãng phí quá lớn nguồn tài nguyên của đất nước.	
5	Hiệp hội Đá Thanh Hóa	03/CV-HHD ngày 22/1/2021	Đề nghị tháo gỡ, khó khăn vướng mắc trong việc xuất khẩu đá vôi làm VLXD thông thường. Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T1-6	Cơ sở kiến nghị giống với kiến nghị của Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Hữu nghị	Bộ Tài nguyên và môi trường
6	Công ty cổ phần tư vấn thiết kế DK	16/CV-DKE	Kiến nghị về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực thuế đối với Công ty tư vấn thiết kế DK trái quy định. Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T1-5	Công ty tư vấn thiết kế DK thành lập 9/2007, năm 2008 Công ty có dự án: Xưởng cơ điện tử trong khu CN Đông Xuyên – TP Vũng Tàu và được ban quản lý các khu CN tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (BQLCKCN) cấp giấy chứng nhận đầu tư 2/5/2008. Tới 16/6/2008 công ty DK có giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh dự án Xưởng thiết	Tổng Cục thuế - Bộ tài chính; UNND tỉnh Bà Rịa Vũng tàu

				<p>kế và dịch vụ kỹ thuật. Trong thời gian thực hiện đầu tư dự án công ty DK đã di chuyển trụ sở vào khu công nghiệp Đông Xuyên (10/2008). Trong giấy chứng nhận đầu tư ghi rõ căn cứ vào Luật đầu tư 2005, luật thuế thu nhập DN 2003, nghị định 24/2007 của luật thuế thu nhập DN, tại điều 7 của giấy chứng nhận đầu tư cấp ngày 16/6/2008 ghi rõ Công ty DK được miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 6 năm tiếp theo. Năm 2016 Chi cục Thuế vào kiểm tra ưu đãi thuế, cho rằng ưu đãi thuế mà BQLCKCN ghi trong giấy chứng nhận đầu tư của Công ty DK là sai với Luật thuế 2003 và nghị định 24/2007 của luật thuế. Chi cục thuế cho rằng dự án của công ty DK trong khu công nghiệp là dự án đầu tư mở rộng, không phải dự án mới (trong khi BQLCKCN có văn bản trả lời cho công ty DN thì dự án của Công ty là dự án lần đầu có nghĩa là mới. Ngoài dự án này công ty DK không có dự án nào khác) và chỉ được miễn thuế 1 năm và giảm 50% trong 4 năm tiếp theo theo luật thuế thu nhập DN và ra biên bản kiểm tra yêu cầu Công ty DK phải nộp thuế bổ sung theo quan điểm của chi cục thuế. Công ty DN không đồng ý với quan điểm của chi cục thuế. việc này BQLCKCN cũng đã biết.</p> <p>Năm 2019 Chi cục thuế lại cử một đoàn kiểm tra vào kiểm tra thuế thu nhập DN của công ty DK và căn cứ vào kết quả kiểm tra năm 2017 ra biên bản xử phạt hành chính về thuế, yêu cầu công ty DK phải nộp bổ sung 7,8 tỷ đồng (vốn điều lệ công ty DN chỉ có 6 tỷ đồng).</p>
--	--	--	--	--

7	Công ty TNHH Thành Luân	Số 05/CV-TL ngày 8/2/2021	Kiến nghị: Tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình triển khai đầu tư dự án sân bãi tập lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe ô tô tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk Chỉ tiết theo link: https://tinxurl.com/nq35kn21T2-1	Vướng mắc tại phụ lục IV, danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư, mục 75 – kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và mục 77 – kinh doanh dịch vụ sát hạch lái xe.	Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ Tài Chính
8	Công ty May Tinh Lợi	Số 127/XNK-RG ngày 17/2/2021	V/v: Tạo điều kiện lưu thông hàng hóa xuất nhập khẩu của công ty tại cảng Hải Phòng. Chi tiết theo link: https://tinxurl.com/nq35kn21T2-2	Ngày 17/2 công ty hoạt động trở lại sau Tết, đã thực hiện các yêu cầu về phòng chống dịch Covid 19. Nhưng cùng ngày công ty nhận được thông tin các bên vận tải thông báo là toàn bộ xe chờ hàng hóa xuất nhập khẩu của công ty chúng tôi sẽ không giao và nhận được tại cảng và kho bãi của Thành phố Hải Phòng. Việc này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của công ty, của 20.000 người lao động. Bởi số lượng xuất nhập hàng của công ty chúng tôi là rất lớn, Trung bình 100 conts (100 tấn) hàng nhập và 15 conts (100) tấn hàng xuất trong ngày. Việc không lấy được hàng nhập sẽ làm cho công ty không có nguyên phụ liệu để sản xuất, cũng như việc không giao được hàng xuất xuống dưới cảng Hải Phòng sẽ làm chậm tiến độ giao hàng theo yêu cầu của khách hàng, dẫn đến việc bị phạt và hủy đơn hàng.	UBND TP Hải Phòng UBND tỉnh Hải Dương Chi cục Hải Quan Hải Dương
9	Công ty TNHH Hoya Glas Disk Việt Nam II	Số 05/IM/CV/2021 ngày 19/2/2021	V/v Tháo gỡ vướng mắc về thủ tục xin cấp giấy phép vận chuyển hóa chất nhóm 5, nhóm 8. Chi tiết theo link: https://tinxurl.com/nq35kn21T2-3	Trước khi Nghị định 42/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, phía công ty chúng tôi và đơn vị cung ứng dịch vụ vận tải DRACO vẫn tuân thủ xin cấp phép từ Sở khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội và chỉ vận chuyển hàng hóa thuộc đối tượng	Bộ Khoa học và Công nghệ

			<p>Thảo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp khai thác khoáng sản (Cụ thể là Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hữu nghị - tỉnh Quảng Ninh) về một số vấn đề bất cập liên quan đến giá tính thuế tài nguyên khi xuất khẩu.</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21124</p>	<p>hóa chất nhóm 5, nhóm 8 này bằng các phương tiện có giấy phép.</p> <p>Tuy nhiên kể từ khi Nghị định 42/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, phía công ty vận tải DRACO gặp khó khăn trong việc xin giấy phép vận chuyển cho hóa chất loại 5 và 8 do vướng mắc trong nội dung của Nghị định 42/2020/NĐ-CP về kiểm định vật liệu đóng gói thùng chứa. Tổng cục tiêu chuẩn đo lường và chất lượng Bộ Khoa học và công nghệ - cơ quan được chỉ định cấp phép vận chuyển, yêu cầu cung cấp giấy chứng nhận kiểm định bao bì từ đầu nước ngoài với đầy đủ tên hóa chất, mã số Quốc tế của hóa chất (UN), thành phần hóa chất. Trong khi đó đơn vị kiểm định tại nước ngoài chỉ đưa thông tin chung của loại bao bì, thùng chứa theo thông lệ quốc tế mà thôi. Vì vậy, với yêu cầu này của cơ quan cấp phép, chúng tôi và đơn vị vận tải DRACO không thể đáp ứng được.</p>	<p>Bộ Tài Chính, Bộ Xây Dựng</p>
10	Hội Vật liệu xây dựng Việt Nam	07/CV- HVLXDVN ngày 25/2/2021		<p>Năm 2018 công ty Hữu nghị được kiểm toán và được Chi cục Thuế huyện Hoành Bồ tỉnh Quảng Ninh xác nhận đã kê khai thuế điện tử, lập tờ khai quyết toán thuế tài nguyên, phí BVMT năm 2018 theo quy định của pháp luật, đồng thời xác nhận chênh lệch giữa số báo cáo và số kiểm tra, đối chiếu là 0.</p> <p>Tuy nhiên, năm 2020 Cục thuế tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện thanh tra thuế từ 2016 đến hết 2019 lại cho rằng giá tính thuế tài nguyên của Công ty phải là giá FOB, không bao gồm thuế xuất khẩu theo quy định tại điều 6 Luật Thuế tài nguyên 2009 và quy định tại khoản 3 điều 4 nghị định</p>	

11	Hiệp hội Doanh nghiệp Tỉnh Lâm Đồng	Số 18/CV-HH ngày 2/3/3021	<p>Kiến nghị hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp</p> <p>Cụ thể là Công ty Dalat Hasfarm và một số doanh nghiệp khác.</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T3-1</p>	<p>12/2015/ND-CP và điều 6 theo thông tư 152 xác định giá tính thuế đối với sản phẩm tài nguyên xuất khẩu. Như vậy theo quan điểm của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh thì giá tính thuế tài nguyên sẽ không chỉ bao gồm chi phí tài nguyên khai thác mà còn bao gồm cả:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chi phí vận chuyển từ mỏ đến nơi chế biến -Chi phí chế biến -Chi phí vận chuyển từ nơi chế biến đến cảng xuất khẩu, chi phí sà lan từ cảng ra tàu, chi phí bốc xếp và làm thủ tục hải quan và các chi phí khác có liên quan -Thuế GTGT của các chi phí đầu vào không được khấu trừ phát sinh trong quá trình khai thác chế biến, vận chuyển -Thuế tài nguyên -Phí bảo vệ môi trường <p>Do đó công ty có văn bản gửi Hội và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề được hỗ trợ.</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài Chính</p> <p>I: Thông tư số 01/2018-TT-BKHĐT không quy định cụ thể rõ ràng tiêu chí kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật đối với các mặt hàng nhà kính thông thường để phân biệt với nhà kính chuyên dùng, kỹ thuật cao dẫn đến khó khăn vướng mắc trong việc xác định đối tượng miễn thuế cho các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các doanh nghiệp đang đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao phải nhập khẩu nhà kính.</p> <p>Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra những quy định và tiêu chí cho loại nhà kính thông thường để phân biệt với những loại nhà kính khác để các cơ quan quản lý nhà nước có cơ sở</p>
----	-------------------------------------	---------------------------	---	--	---

				<p>giải quyết các vấn đề liên quan và các doanh nghiệp có cơ sở hoạch định các kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình chứ không chỉ đề nghị giải quyết cho từng chuyển hàng cụ thể.</p> <p>2. Tháo gỡ vướng mắc tại thông tư 39/2018-TT-BTC Tổng cục Hải quan về chênh lệch khối lượng cân nặng khai trên tờ khai hải quan so với cân nặng trên phiếu cân của Cảng hàng không khi xuất khẩu hàng hóa.</p> <p>Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất yêu cầu công ty TNHH Dalat Hasfarm khai bỏ sung vì các mặt hàng của công ty là mặt hàng hoa lá trang trí, ngọn giống tươi không thể không thay đổi trọng lượng vì phụ thuộc nhiều vào quá trình vận chuyển, lưu kho... gây nhiều khó khăn tốn kém về thời gian và chi phí của doanh nghiệp.</p>	
12	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang	26/CV-HH / 02/3/2021	<p>Kiến nghị về việc áp dụng văn bản pháp luật đối với Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trước ngày Thông tư và Nghị định có hiệu lực.</p> <p>Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang báo cáo Bộ Tư pháp và gửi kèm theo các tài liệu có liên quan, đề nghị Bộ Tư pháp có văn bản hướng dẫn về hai nội dung trình bày để kịp thời tháo gỡ khó khăn và vướng mắc cho doanh nghiệp.</p>	<p>1. Đối tượng các giấy phép khai thác khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp kể từ ngày 14/01/2017 trở về trước đã được thực hiện theo Nghị định số 203/2013/NĐ-CP năm 2013, quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Giá tính thuế tài nguyên quy định tại Điều 7 của Nghị định không phải tính “hệ số nở ròi”. Trước ngày Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2017.</p> <p>Quy định tại Điều 8 điều khoản thi hành Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT ngày 16/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định:</p>	Bộ Tư pháp

					<p>“1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 11 năm 2017.</p> <p>2. Các giấy phép khai thác khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp kể từ ngày Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì việc xác định giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Thông tư này.”</p> <p>Các giấy phép trình bày trên có thuộc đối tượng phải áp dụng theo quy định tại Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT không?, hay vẫn tiếp tục được thực hiện theo Nghị định số 203/2013/NĐ-CP năm 2013?</p> <p>2. Đối tượng các quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã được cấp kể từ ngày 14/01/2017 trở về trước đã thực hiện theo Nghị định số 203/2013/NĐ-CP năm 2013 giá tính thuế tài nguyên quy định tại Điều 7 của Nghị định này không phải tính “hệ số nở ròi”.</p> <p>Quy định tại Khoản 1 Điều 15 điều khoản chuyên tiếp Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản có hiệu lực từ ngày 15/9/2019 quy định như sau:</p> <p>“1. Đối với Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã ban hành trước ngày Nghị định này có hiệu lực sẽ tiếp tục thực hiện theo Quyết định đã được ban hành.</p> <p>2. Đối với các hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng tính đến thời điểm Nghị định này</p>
--	--	--	--	--	---

				<p>có hiệu lực chưa phê duyệt tiên cấp quyền thi việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định của Nghị định này. Trường hợp các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản áp dụng theo quy định Nghị định này làm cho tổ chức, cá nhân phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cao hơn khi áp dụng theo Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị định số 203/2013/NĐ-CP.”</p> <p>Các quyết định trình bày trên có thuộc đối tượng phải áp dụng theo quy định tại Nghị định 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 không? hay vẫn tiếp tục được thực hiện theo Nghị định 203/2013/NĐ-CP năm 2013?</p> <p>Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật không đúng đối tượng điều chỉnh tại Điều 8 điều khoản thi hành của Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT và Điều 15 điều khoản chuyển tiếp của Nghị định số 67/2019/NĐ-CP đã gây khó khăn đến việc sản xuất kinh doanh cũng như tinh thần “thượng tôn pháp luật” của doanh nghiệp.</p>	<p>Bộ Tài chính, UB chứng khoán Nhà nước</p>
13	<p>Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam VAFI</p>	<p>931/VAFI ngày 10/3/2021</p>	<p>Kiến nghị: Đề xuất các giải pháp hữu hiệu để Trái tim thị trường chứng khoán (HOSE) không bị thương tổn.</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T3-3</p>	<p>Hệ thống HOSE thường xuyên diễn ra tình trạng đơ, nghẽn lệnh chứng khoán, có thời điểm nhà đầu tư không thể biết quan hệ cung cầu trong giao dịch chứng khoán hoặc không thể mua, bán chứng khoán. Sự yếu kém này đã từng có trường hợp nghiêm trọng là bị sập sàn chứng khoán nhưng sau đó không có các giải pháp khắc phục hữu hiệu.</p>	

			<p>Kiến nghị giải quyết các vướng mắc về dịch vụ hàng hóa gửi trong kho ngoại quan</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nuy3ku21T3-4</p>	<p>Năng lực quản trị HOSE cũng yếu kém khi dự án làm hệ thống giao dịch mới triển khai từ 2012 nhưng đến nay vẫn chưa xong.</p> <p>Khâu giám sát thị trường cũng yếu kém, tình trạng hàng giả, kém chất lượng, lừa đảo thao túng chứng khoán ngày càng phát triển tạo ra nhiều cổ phiếu rác, cổ phiếu lừa đảo.</p>	
14	<p>Công ty cổ phần Logistics Tín Nghĩa- ICD Biên Hòa- CN Nhơn Trạch</p>	<p>Số 1/VCCI-ICD ngày 10/3/2021</p>		<p>Theo ND 08/2015-ND-CP điều 83 cho phép Doanh nghiệp được thực hiện các dịch vụ trong kho hàng (dán nhãn phụ cho hàng hóa trong kho ngoại quan, bảo trì đối với hàng hóa lỗi, hoạt động gom các mã hàng khác nhau đóng gói lại thành kiện để xuất kho và xuất khẩu nhằm phục vụ cho mục đích kinh doanh bán hàng thương mại điện tử). Tuy nhiên từ 15-10-2020 theo CV số 6641/TCHQ-GSQL doanh nghiệp không được thực hiện các nghiệp vụ trên. Ngoài ra hệ thống pháp quy hiện tại cũng chưa có quy định, hướng dẫn rõ ràng về quy trình thủ tục hải quan xuất hàng từ kho ngoại quan cho người mua là khách hàng cá nhân trong và ngoài nước, cũng như việc hàng hóa được người mua là khách hàng cá nhân trả lại về kho ngoại quan theo xu thế chung của thương mại điện tử cũng như các hoạt động xuất nhập hàng hóa ra vào kho ngoại quan đối với hàng thương mại điện tử.</p> <p>Từ những vướng mắc về cơ chế này, công ty đang trong tình trạng không tìm được giải pháp phù hợp nào để đàm phán và hợp tác phát triển với khách hàng, nhằm đáp ứng yêu cầu dịch vụ của khách hàng cho các dự án tiềm năng.</p>	<p>Bộ Tài Chính</p>

15	Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản VASEP	22/CV-VASEP ngày 11/3/2021	Tháo gỡ bất cập của nhà máy chế biến thủy sản liên quan đến các quy định danh mục năng nhọc, độc hại, nguy hiểm (NNDHNNH) Kiên nghị: Đưa công việc “chế biến thủy, hải sản” và “vệ sinh nhà xưởng” ra khỏi danh mục công việc NNDHNNH. Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T3-5	Điều 147 BLLD & TT09/2020 thì không cấm lao động từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi làm các công việc thuộc danh mục NNDHNNH, nhưng điều 61 BLLD thì lại cấm nhóm lao động này được học nghề, tập nghề các việc thuộc danh mục NNDHNNH. Hai nội dung của Luật này là một bất cập, mâu thuẫn cho quá trình thực thi của công đồng doanh nghiệp và người sử dụng lao động khi mà rất nhiều ngành nghề phải có học nghề và tập nghề trước khi vào làm việc cho DN. Điều 61 BLLD 2019 và TT11/2020TT-BLĐTBXH (ban hành danh mục NNDHNNH) sẽ khiến cho các nhà máy chế biến thủy sản không được sử dụng lao động đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi được học nghề, tập nghề các việc thuộc danh mục NNDHNNH để làm việc cho người sử dụng lao động, khi mà TT 11/2020 kể trên vẫn tiếp tục đưa công việc chế biến thủy hải sản vào danh mục NNDHNNH loại IV. Điều này là một bất cập và hạn chế lớn cho ngành hàng chế biến thủy hải sản khi công việc này phải có tập nghề trước khi vào làm việc cho DN.	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
16	Hiệp hội Đại lý và Môi giới hàng hải Việt Nam VISABA	010/BCH-VISABA ngày 15/3/2021	Kiến nghị: Không thu phí hạ tầng cảng biển đối với hàng hóa quá cảnh, chuyển tải đi Campuchia. Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T3-6	9/12/2022 HDND thành phố Hồ Chí Minh thông qua đề án thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng...tại khu vực cảng biển TP HCM, thời gian thu bắt đầu từ ngày 1/7/2021. Ngày 11/12/2020 Thứ trưởng Bộ GTVT Nguyễn Nhật đã chỉ đạo về việc không thu phí hạ tầng cảng biển đối với hàng hóa quá cảnh, chuyển tải đi Campuchia trong Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Hoàng Gia Campuchia về vận tải thủy.	Bộ Giao thông Vận tải, UBND Thành phố Hồ Chí Minh

17	Hội đồng Vận tải ô tô An Giang	17/HHVTA G-VB ngày 17/3/2021	<p>Kiến nghị: Lùi thời gian lắp đặt camera cho xe tuyến cố định, xe hợp đồng, xe container</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T3-7</p>	<p>Vậy tạo điều kiện cho doanh nghiệp, trong tình hình khó khăn do dịch bệnh, Hiệp hội mong Bộ GTVT, UBND TP.HCM có thông báo chính thức về việc không thu phí hạ tầng cảng biển đối với hàng hóa quá cảnh, chuyển tải đi Campuchia.</p>	Bộ Giao thông Vận tải
18	Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai	2965/UBND-D-KTN ngày 23/3/2021	<p>Kiến nghị về các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về đầu tư đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T3-8</p>	<p>Do dịch bệnh phức tạp, hoạt động của các loại hình trên đang gặp khó khăn, hơn nữa camera hiện nay chưa được đặt ra quy chuẩn, nếu không đúng yêu cầu thì DN lại càng khó khăn thêm.</p> <p>Nên Hiệp hội kiến nghị lùi thời gian và nên cho thử nghiệm đạt hiệu quả cao cũng như giới thiệu các nhà cung cấp chất lượng để doanh nghiệp trao đổi và thực hiện trong tương lai.</p>	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
19	Công ty TNHH Thủy Hải sản Sỹ Hưng	Đơn kêu cứu khẩn cấp (lần 2)	<p>Kiến nghị về việc Cơ quan thẩm quyền quản lý Cities Việt Nam không cấp phép đúng thời hạn, phớt lờ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp</p> <p>Chi tiết theo link: https://tinyurl.com/nq35kn21T3-9</p>	<p>Văn bản số 406/SKHĐT-QLN ngày 29/1/2021 của Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Nai có nhiều điểm tạo ra khó khăn vướng mắc trong việc áp dụng để giải quyết thủ tục cấp phép đối với các dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p>	Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

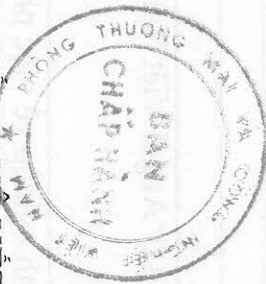
20	Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam	16/CV-HHVT ngày 30/3/2021	Kiến nghị: Lỗi thời hạn xử phạt vi phạm hành chính đối với việc lắp camera theo quy định của Nghị định số 10 và Thông tư số 12 Chi tiết theo link: https://tinynanl.com/hq35kn21T3-10	Triển khai thực hiện Nghị định số 10 của Chính phủ, Thông tư số 12 và thông tư số 02 của Bộ Giao thông vận tải về quy định Lắp camera trên xe chở khách từ 09 chỗ ngồi trở lên, xe container và xe đầu kéo. Thời hạn hoàn thành vào ngày 1/7/2021. Hiện nay trong kinh doanh vận tải hành khách đã có một số đơn vị triển khai lắp camera theo quy định nhưng chỉ phục vụ quản trị của doanh nghiệp (lưu trữ hình ảnh trên xe nhưng không có tính năng truyền dữ liệu hình ảnh về trung tâm tích hợp dữ liệu theo quy định). Từ trước khi có Nghị định số 10 và Thông tư số 12, các đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe đầu kéo và xe container chưa có đơn vị nào thực hiện lắp camera. Nguyên nhân là do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên hầu hết các đơn vị vận tải bằng xe ô tô đang gặp rất nhiều khó khăn, sản lượng và doanh thu sụt giảm mạnh, nhiều đơn vị đang phải tính đến việc thu hẹp hoạt động sản xuất kinh doanh.	Bộ Giao thông Vận tải
----	--------------------------------	---------------------------	--	--	-----------------------

Các kiến nghị do Văn phòng Chính phủ tập hợp gửi cho Bộ, ngành, địa phương trong Quý I - 2021

STT	Số công văn	Trích yếu nội dung kiến nghị	Doanh nghiệp kiến nghị	Thời hạn VPCP yêu cầu trả lời	Cơ quan giải quyết
A	CÁC BỘ, NGÀNH				

1	51/VPCP-DMDN ngày 5/1/2021	V/v kiến nghị của Công ty TNHH Nông nghiệp Xanh Bảo An	Công ty TNHH Nông nghiệp Xanh Bảo An	22/1/2021	UBND Thành phố Hà Nội
2	49/VPCP-DMDN ngày 5/1/2021	V/v kiến nghị của Ông Trần Thanh Nhân (Công ty BDS Chotot.com)	Ông Trần Thanh Nhân – TPHCM	22/1/2021	UBND Tỉnh Kiên Giang
3	1935/VPCP-DMDN ngày 23/3/2021	V/v kiến nghị của Công ty cổ phần Hoàng Thành	Công ty cổ phần Hoàng Thành	1/4/2021	UBND TP. Hồ Chí Minh

Tổng cộng: 30 kiến nghị



PHỤ LỤC 2
THÔNG KÊ KẾT QUẢ TRẢ LỜI CÁC KIẾN NGHỊ
CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Quý I – 2021

STT	Đơn vị kiến nghị	Nội dung kiến nghị	Thời gian kiến nghị	Thời gian trả lời	Trạng thái
1	ĐƠN VỊ TƯ NHÂN	Đơn vị tư nhân đề nghị...	Đã trả lời
2	ĐƠN VỊ TƯ NHÂN	Đơn vị tư nhân đề nghị...	Đã trả lời
3	ĐƠN VỊ TƯ NHÂN	Đơn vị tư nhân đề nghị...	Đã trả lời

STT	Doanh nghiệp kiến nghị	Nội dung trả lời	Số công văn
A	CÁC BỘ, NGÀNH		
II	BỘ TÀI CHÍNH		
1	Công ty Angel Việt Nam	Trả lời kiến nghị của Công ty Angel Việt Nam	322/TCHQ-TXNK ngày 22/1/2021
2	Nhiều Doanh nghiệp	Trả lời kiến nghị của nhiều doanh nghiệp về việc phân loại và xử lý thuế đối với mặt hàng “Cân trực bánh lớp”	1230/TCHQ-TXNK ngày 17/3/2021
V	BỘ XÂY DỰNG		
1	Công ty cổ phần Beltech Việt Nam	Trả lời kiến nghị của Công ty cổ phần Beltech Việt Nam V/v xuất khẩu cát tiêu chuẩn	243/BXD-VLXD ngày 25/1/2021
VI	BỘ CÔNG AN		
1	Công ty TNHH ROSS STUDIO	Trả lời kiến nghị của Công ty TNHH ROSS STUDIO	248/BCA-V03 ngày 25/1/2021

Tổng cộng: 4 văn bản trả lời

Thông kê các khoản chi, chi trả của ngân hàng và các tổ chức tài chính khác trong năm 2021



PHỤ LỤC 3
THÔNG KÊ CÁC KIẾN NGHỊ
CHỮA ĐƯỢC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TRẢ LỜI

QUÝ I – 2021

STT	Chi tiết kiến nghị	Ngày kiến nghị	Đơn vị kiến nghị	Ngày trả lời	Đơn vị trả lời	Trạng thái
1	...	15/01/2021	...	20/01/2021	...	Đã trả lời
2	...	20/01/2021	...	25/01/2021	...	Đã trả lời
3	...	25/01/2021	...	30/01/2021	...	Đã trả lời
4	...	30/01/2021	...	05/02/2021	...	Đã trả lời
5	...	05/02/2021	...	10/02/2021	...	Đã trả lời

Kiến nghị do Văn phòng Chính phủ tập hợp chuyên cho Bộ ngành, địa phương (6 kiến nghị)

STT	Số công văn	Trích yếu nội dung kiến nghị	Doanh nghiệp kiến nghị	Thời hạn VPCP yêu cầu trả lời	Cơ quan giải quyết
A	CÁC BỘ, NGÀNH				
I	BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN				
1	52/VPCP-ĐMDN ngày 5/1/2021	V/v kiến nghị của Ông Trần Ngọc Hà (Công ty TNHH TMDV Thuận Nông)	Ông Trần Ngọc Hà - TPHCM	22/1/2021	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	187/VPCP-ĐMDN ngày 8/1/2021	V/v kiến nghị của Hội Nghệ cá Việt Nam	Hội Nghệ cá Việt Nam	20/1/2021	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
II	BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ				
1	1833/VPCP-ĐMDN ngày 19/3/2021	V/v kiến nghị của Hội Hàng không- Vũ trụ Việt Nam	Hội Hàng không- Vũ trụ Việt Nam	30/3/2021	Bộ Kế hoạch và đầu tư
2	685/VPCP-KSTT ngày 28/1/2021	V/v xử lý thông tin báo nêu	VOV	28/1/2021	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
B	MỘT SỐ CƠ QUAN VÀ ĐỊA PHƯƠNG KHÁC				
1	51/VPCP-ĐMDN ngày 5/1/2021	V/v kiến nghị của Công ty TNHH Nông nghiệp Xanh Bảo An	Công ty TNHH Nông nghiệp Xanh Bảo An	22/1/2021	UBND Thành phố Hà Nội
2	49/VPCP-ĐMDN ngày 5/1/2021	V/v kiến nghị của Ông Trần Thanh Nhân (Công ty BĐS Chotot.com)	Ông Trần Thanh Nhân - TPHCM	22/1/2021	UBND Tỉnh Kiên Giang

Tổng cộng: 6 kiến nghị do VPCP chuyên

Kiến nghị do VCCI tập hợp chuyển đến Văn phòng Chính phủ (20 kiến nghị)

STT	ĐƠN VỊ KIẾN NGHỊ	SỐ CÔNG VĂN ĐẾN	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	CƠ QUAN GIẢI QUYẾT (đơn kiến)	GHI CHÚ
1	Công ty cổ phần xây dựng và quản lý sửa chữa cầu đường Gia Lai	02/CV-CDGL ngày 15/1/2021	Kiến nghị Chi cục Thuế Pleiku tỉnh Gia Lai xem xét lại thông báo số 604/TB-CCT ngày 12/05/2020 về việc yêu cầu nộp tiền thuế đất bỏ sung ngoài Hợp đồng thuê đất đã ký kết đối với diện tích đất thuê 225A Phạm Văn Đông, Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Tổng cục Thuế Bộ Tài Chính	Xem Phụ lục 1 Công văn số 0218/PTM-KHTH ngày 1/3/2021
2	Công ty TNHH Shenialiare (Shenialiare LLC)		Kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư thu hồi các Công văn số 8909/BKHDT-PC và Công văn số 324/BKHDT-PC quy định tạm thời về hồ sơ, thủ tục đăng ký đầu tư.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Xem Phụ lục 1 Công văn số 0218/PTM-KHTH ngày 1/3/2021
3	Công ty trách nhiệm hữu hạn Chang An International Fashion (31/F.. 9 Wing Hong Street. Cheung Sha Wan, Kowloon, Hongkong)		Kiến nghị UBND tỉnh Vĩnh Phúc và các cơ quan chức năng can thiệp, để Công ty có thể xây dựng nhà máy HOP LUN tại xã Văn Quán, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Xem Phụ lục 1 Công văn số 0218/PTM-KHTH ngày 1/3/2021
4	Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hữu Nghị	Đơn cầu cứu 07/01/2021	Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hữu Nghị - Đại diện các công ty sản xuất và xuất khẩu vật liệu xây dựng đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi ở các tỉnh phía Bắc kiến nghị các cơ quan chức năng về những thiệt hại do ảnh hưởng của công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 của Tổng cục hải quan về việc phân loại mặt hàng đá.	Bộ Tài Chính	Xem Phụ lục 1 Công văn số 0218/PTM-KHTH ngày 1/3/2021

5	Hiệp hội Đá Thanh Hóa	03/CV-HHĐH ngày 22/1/2021	Kiến nghị: Xem xét tháo gỡ khó khăn về những thiệt hại do ảnh hưởng của công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 của Tổng Cục Hải quan về việc phân loại mặt hàng đá.	Bộ Tài Chính	Xem Phụ lục I Công văn số 0218/PTM-KHTH ngày 1/3/2021
6	Công ty cổ phần tư vấn thiết kế DK	16/CV-DKE	Kiến nghị về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực thuế của Chi cục Thuế tỉnh Bà Rịa Vũng tàu đối với Công ty tư vấn thiết kế DK. Công ty DK đề nghị BQLCKCN tỉnh Bà Rịa Vũng tàu với tư cách là cơ quan quản lý Nhà nước cấp giấy chứng nhận đầu tư theo luật đầu tư làm việc với chi cục thuế, các cơ quan hữu quan để đảm bảo quyền và lợi ích của các nhà đầu tư.	UNND tỉnh Bà Rịa Vũng tàu Bộ KHĐT Bộ Tài chính	Xem Phụ lục I Công văn số 0218/PTM-KHTH ngày 1/3/2021
7	Công ty TNHH Thành Luân	Số 05/CV-TL ngày 8/2/2021	Kiến nghị: Tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình triển khai đầu tư dự án sản bãi tập lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe ô tô tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Tổng cục Thuế, Bộ Tài Chính.	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
8	Công ty May Tinh Lợi	Số 127/XNK-RG ngày 17/2/2021	V/v: Tạo điều kiện lưu thông hàng hóa xuất nhập khẩu của công ty tại cảng Hải Phòng.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
9	Công ty TNHH Hoya Glas Disk Việt Nam II	Số 05/IM/CV/20 21 ngày 19/2/2021	V/v Tháo gỡ vướng mắc về thủ tục xin cấp giấy phép vận chuyển hóa chất nhóm 5, nhóm 8.	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
10	Hội Vật liệu xây dựng Việt Nam	07/CV-HVLXDVN ngày 25/2/2021	Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp khai thác khoáng sản (cụ thể là Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hữu nghị - tỉnh Quảng Ninh) về một số vấn đề bất cập liên quan đến giá tính thuế tài nguyên khi xuất khẩu.	Bộ Tài Chính	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
11	Hiệp hội Doanh nghiệp Lâm Đồng	Số 18/CV-HH ngày 2/3/3021	Kiến nghị hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp Cụ thể là Công ty Dalat Hasfarm và một số doanh nghiệp khác.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài Chính	Xem Phụ lục I kèm Công văn này

12	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang	26/CV-HH / 02/3/2021	Kiến nghị về việc áp dụng văn bản pháp luật đối với Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trước ngày Thông tư và Nghị định có hiệu lực. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang báo cáo Bộ Tư pháp và gửi kèm theo các tài liệu có liên quan, đề nghị Bộ Tư pháp có văn bản hướng dẫn về hai nội dung trình bày đề kịp thời tháo gỡ khó khăn và vướng mắc cho doanh nghiệp.	Bộ Tư pháp	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
13	Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam VAFI	931/VAFI ngày 10/3/2021	Kiến nghị: Đề xuất các giải pháp hữu hiệu để Trại tìm thi trường chứng khoán (HOSE) không bị thương tổn.	Bộ Tài chính, UB chứng khoán Nhà nước	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
14	Công ty cổ phần Tin Nghĩa- ICD Biên Hòa- CN Nhơn Trạch	Số I/VCCI- ICD ngày 10/3/2021	Kiến nghị giải quyết các vướng mắc về dịch vụ hàng hóa gửi trong kho ngoại quan	Bộ Tài Chính	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
15	Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản VASEP	22/CV- VASEP ngày 11/3/2021	Tháo gỡ bất cập của nhà máy chế biến thủy sản liên quan đến các quy định danh mục nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (NNDHNH) Kiến nghị: Đưa công việc “chế biến thủy, hải sản” và “vệ sinh nhà xưởng” ra khỏi danh mục công việc NNDHNH.	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
16	Hiệp hội Đại lý và Môi giới hàng hải Việt Nam VISABA	010/BCH- VISABA ngày 15/3/2021	Kiến nghị: Không thu phí hạ tầng cảng biển đối với hàng hóa quá cảnh, chuyển tải đi Campuchia.	Bộ Giao thông Vận tải, UBND Thanh phố Hồ Chí Minh	Xem Phụ lục I kèm Công văn này
17	Hiệp hội Vận tải ô tô An Giang	17/HHVTA- VB ngày 17/3/2021	Kiến nghị: Lùi thời gian lắp đặt camera cho xe tuyền cổ định. xe hợp đồng, xe container	Bộ Giao thông Vận tải	Xem Phụ lục I kèm Công văn này

18	Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Nai	2965/UBND-KTN ngày 23/3/2021	Kiến nghị về các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về đầu tư đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Xem Phụ lục 1 kèm Công văn này
19	Công ty TNHH Thủy Hải sản Sỹ Hưng	Đơn kêu cứu khẩn cấp (lần 2)	Kiến nghị về việc Cơ quan thẩm quyền quản lý Cities Việt Nam không cấp phép đúng thời hạn, phớt lờ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp	Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Xem Phụ lục 1 kèm Công văn này
20	Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam	16/CV-HHVT ngày 30/3/2021	Kiến nghị: Lùi thời hạn xử phạt vi phạm hành chính đối với việc lắp camera theo quy định của Nghị định số 10 và Thông tư số 12	Bộ Giao thông Vận tải	Xem Phụ lục 1 kèm Công văn này

Tổng cộng: 26 kiến nghị